

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2018/HS-ST

Ngày 13-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khương
2. Bà Hoàng Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Lương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Vừ Thị K (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1992 tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay : bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vừ Phóng V, sinh năm 1976 và bà Và Thị C, sinh năm 1980; bị cáo có chồng là Ly A C (đã chết) và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 6 năm 2018 đến nay, có mặt.

Người phiên dịch: chị Vàng Thị T, sinh năm 1991 – Đăng ký HKTT: bản H, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/6/2018, Tổ công tác Công an phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La phối hợp với tổ công tác Công an phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Vũ Thị K đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng (K khai là Hồng phiến mua về để sử dụng).

Cùng ngày Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Sơn La ra Thông báo số: 661/TB ngày 13/6/2018 Thông báo Về việc khám xét khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp ngày 13/6/2018 về việc khám xét khẩn cấp tại phòng số X – nhà nghỉ H và phòng trọ Y – xóm trọ bà Hoàng Thị H, sinh năm 1965 (đều thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) đối với Vũ Thị K.

Quá trình khám xét khẩn cấp tại phòng số X – nhà nghỉ H (do K thuê để nghỉ). Kết quả khám xét thu giữ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 115 viên nén màu hồng hình tròn đồng dạng, thu tại vị trí cạnh bồn cầu vệ sinh trong phòng.

Khám xét khẩn cấp phòng trọ Y – tại xóm trọ bà Hoàng Thị H (do K thuê để ở) không thu giữ gì.

Quá trình điều tra, Vũ Thị K khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/6/2018, Vũ Thị K đón xe khách đi từ thành phố Sơn La đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La K xuống xe đi bộ vào một bản gần cửa khẩu xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La K gặp và mua được của một người nữ giới dân tộc H'Mông quốc tịch Lào không biết họ tên tuổi và địa chỉ 120 viên hồng phiến với giá 2.000.000,đ (hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, K đón xe khách ra thành phố Sơn La. K về phòng trọ số Y tại tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (thuộc xóm trọ của bà Hoàng Thị H) để nghỉ ngơi. Đến khoảng 00 giờ ngày 13/6/2018 do phòng trọ bên cạnh bị cháy nên K mang theo gói ma túy đi ra phòng số X, nhà nghỉ H để ở

(thuộc tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, phòng này trước đó K thuê cho con gái nuôi là Mùa Thị X, sinh năm 2012 nơi cư trú: bản P, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La và mẹ của người yêu K là bà Lường Thị T, sinh năm 1976 nơi cư trú: bản S, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La ở). Tại phòng K chia gói ma túy thành hai phần, phần thứ nhất gồm 05 viên được gói bằng giấy bạc K cất trong túi quần bên phải phía trước đang mặc, phần thứ hai gồm 115 viên gói trong giấy bạc để cạnh bồn cầu nhà vệ sinh, sau đó K đi ngủ (bà T không biết việc K cất giấu ma túy tại phòng). Đến khoảng 10 giờ cùng ngày K đi bộ ra khỏi phòng tìm nơi sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Ngày 13/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

- 05 viên nén màu hồng trong gói giấy bạc màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Vũ Thị K có khối lượng 0,52 gam. Lấy toàn bộ 0,52 gam ký hiệu K1 làm mẫu giám định gửi phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

- 115 viên nén màu hồng trong gói giấy bạc thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị K có khối lượng 10,9 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,47 gam ký hiệu K2 làm mẫu giám định gửi phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy. Còn lại 110 viên nén màu hồng có khối lượng 10,43 gam ký hiệu K3 làm mẫu lưu kho.

Kết luận giám định số 756 ngày 18/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu K1, K2 đều là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,99 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 11,42 gam loại chất Methamphetamine.

Về nguồn gốc 11,42 gam Methamphetamine: Bị cáo Vũ Thị K khai nhận mua của một người nữ giới dân tộc H'Mông, quốc tịch Lào không biết họ, tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 12/6/2018 tại khu vực gần cửa khẩu xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKS ngày 01/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Vũ Thị

K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Vũ Thị K từ 06 đến 07 năm tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Vũ Thị K. Sinh năm 1992. Xảy ra ngày 13/6/2018. Gồm: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh giấy bạc; Mẫu ký hiệu K3 có khối lượng 10,43 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, 01 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Vũ Thị K và 05 chữ ký, 05 họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị K nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 13/6/2018, Vũ Thị K đã có hành vi cất giấu trái phép 11,42 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 11,42 gam.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 13/6/2018 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La đối với Vũ Thị K cùng vật chứng thu giữ là 05 viên nén màu hồng trong gói giấy bạc màu trắng, có khối lượng 0,52 gam;
- Biên bản khám xét lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2018 tại tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La cùng vật chứng thu giữ là 115 viên nén màu hồng trong gói giấy bạc có tổng khối lượng 10,9 gam;
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 756 ngày 18/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1990, trú tại: bản T, xã X, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và chị Vàng Thị T, sinh năm 1991, trú tại: bản H, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Thị K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Vũ Thị K phạm tội với tổng khối lượng 11,42 Methamphetamine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 10,43 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 02 mảnh giấy bạc là vật dùng để cất giấu ma túy và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Vừ Thị K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vừ Thị K 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/6/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Công an thành phố Sơn La đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Vừ Thị K. Sinh năm 1992. Xảy ra ngày 13/6/2018. Gồm: 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 02 mảnh giấy bạc; Mẫu ký hiệu K3 có khối lượng 10,43 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, 01 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Vừ Thị K và 05 chữ ký, 05 họ tên của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Vừ Thị K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vừ Thị K được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13/11/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hồng